

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 4 năm 2022

Số: 995 /TM-TMC

V/v: Thư mời chào giá cung cấp

Vật tư sửa chữa máy nghiền bi Φ 1830x3000

Kính gửi: Quý Khách hàng

Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico có nhu cầu mua Vật tư sửa chữa thường xuyên máy nghiền bi Φ 1830x3000 tại Xí nghiệp Kẽm chì Làng Hích.

Công ty kính mời các nhà cung cấp có chức năng và có khả năng cung cấp vật tư tham gia chào giá cung cấp vật tư theo quy cách, số lượng, thời gian cung cấp và các điều kiện cụ thể như sau:

I. Yêu cầu về hàng hóa

1. Thông tin về hàng hóa:

- Tên Đơn hàng: Cung cấp vật tư sửa chữa thường xuyên máy nghiền bi Φ 1830x3000

(Chi tiết xem Phụ lục kèm theo)

Các khách hàng tham gia chào giá tham khảo thêm về quy cách, tiêu chuẩn hàng hóa và mẫu hàng hóa tại Phân xưởng Tuyển khoáng Xí nghiệp Kẽm chì Làng Hích (địa chỉ: Xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên).

2. Nội dung Hồ sơ chào giá:

2.1. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của Nhà cung cấp:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp tham gia chào giá (Bản sao công chứng đối với khách hàng lần đầu tiên trong năm 2022 tham gia chào giá tại các phiên chào giá được TMC tổ chức. Bản sao đối với khách hàng đã tham gia chào giá từ lần thứ hai trở lên trong năm 2022 tại các phiên chào giá được TMC tổ chức).

- Hồ sơ chứng minh năng lực tài chính của doanh nghiệp tham gia chào giá: Vốn điều lệ/doanh thu năm 2021 tối thiểu đạt **Một tỷ đồng**.

2.2. Các yêu cầu về thương mại:

2.2.1 Hiệu lực của bản chào giá: 10 ngày kể từ ngày báo giá.

2.2.2 Tiến độ giao hàng: 15 ngày kể từ ngày hai bên ký kết hợp đồng.

2.2.3 Địa điểm giao hàng: Tại Phân xưởng Tuyển khoáng Xí nghiệp Kẽm chì Làng Hích, địa chỉ: Xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

2.2.4 Phương thức, thời gian thanh toán:

- Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản.

- Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên thanh toán cho bên cung cấp 100% giá trị đơn hàng trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được đủ hàng, có hóa đơn tài chính hợp lệ và các chứng từ thanh toán đi kèm.

2.2.5 Đơn vị thanh toán: Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico trực tiếp thanh toán giá trị lô hàng này. Bộ hồ sơ thanh toán bao gồm các chứng từ:

- Hóa đơn tài chính;

- Biên bản giao nhận hàng hóa;

- Phiếu nhập kho;

- Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) - nếu là hàng nhập khẩu;

- Giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá của nhà sản xuất (C/Q);

* Yêu cầu: Hóa đơn tài chính cần ghi rõ:

- + Đơn vị nhận hàng:
- + Địa chỉ:
- + Mã số thuế:
- + Số tài khoản:

2.2.6 Yêu cầu về Chứng nhận xuất xứ đối với hàng nhập khẩu:

Đối với hàng hóa nhập khẩu, khi giao hàng nhà cung cấp phải giao bản chính (kèm bản dịch sang tiếng Việt) Chứng nhận xuất xứ hàng hóa của nước xuất khẩu (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất (C/Q).

Trong trường hợp hàng hóa mua bán trong Hợp đồng thuộc vật tư do nhà cung cấp nhập khẩu theo lô lớn để phân phối hoặc bán lẻ, khi giao hàng nhà cung cấp phải giao bản sao có ký tên đóng dấu xác nhận của nhà cung cấp (kèm bản dịch sang tiếng Việt) Chứng nhận xuất xứ hàng hóa của nước xuất khẩu và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất. Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực và chính xác của bản sao này.

2.3. Hàng hóa:

- Nhà cung cấp chào giá cho toàn bộ hàng hoá thuộc phạm vi cung cấp.
- Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp.

2.4 Phương thức chào giá:

Giá chào là giá do khách hàng tham gia chào giá ghi trong Bản chào giá, bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện đơn hàng tại địa điểm giao hàng (Phân xưởng Tuyển khoáng Xí nghiệp Kẽm chì Làng Hích, địa chỉ: Xã Tân Long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên), bao gồm cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp khách hàng chào giá không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì Bản chào giá của khách hàng sẽ bị loại.

II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá

1. Hình thức chào giá:

- Bản chào giá và Biểu giá chào hàng phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy uỷ quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

- Hồ sơ chào giá được gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong và gửi trực tiếp về địa chỉ như sau:

Văn phòng Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico, địa chỉ: Tổ 3, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; số điện thoại: 0208.3847229.

Bên ngoài bì thư ghi rõ “*Hồ sơ chào giá theo Thư mời số /TM-TMC ngày 06/4/2022*”.

2. Thời gian và địa điểm phát Thư mời chào giá:

Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico phát trực tiếp hoặc gửi email, chuyển phát nhanh cho khách hàng Thư mời chào giá trong thời gian từ 08h00’ ngày 06/4/2022 đến 16h00’ ngày 12/4/2022 (trong giờ hành chính, trừ ngày nghỉ). Mỗi khách hàng chỉ nhận được 01 (một) Thư mời chào giá.

Khi đến trực tiếp nhận hồ sơ tại địa điểm phát hồ sơ theo quy định, đại diện khách hàng phải xuất trình Giấy giới thiệu còn hiệu lực do khách hàng phát hành.

Địa điểm phát Thư mời chào giá: Phòng Kế hoạch Kinh tế Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico, tổ 3, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Hồ sơ chào giá phải được gửi đến Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico trước 15h30' ngày 13 tháng 4 năm 2022.

4. Mở hồ sơ chào giá:

- Các Hồ sơ chào giá sẽ được mở đồng thời một cách công khai tại Văn phòng Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico, địa chỉ: Tổ 3, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên vào hồi 16h00' ngày 13 tháng 4 năm 2022.

- Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico mời các NCC đã nộp HSCG chứng kiến và xác nhận việc mở các HSCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở HSCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong TMCG mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các NCC này.

Việc xem xét, đánh giá HSCG của các khách hàng tham gia chào giá thuộc thẩm quyền của Hội đồng giá Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico, phù hợp với các tiêu chí đã được nêu tại Thư mời chào giá và các quy định hiện hành của Công ty.

- Các thông tin về nội dung chủ yếu của Hồ sơ chào giá của các nhà cung cấp bao gồm tối thiểu các nội dung: Tình trạng niêm phong, tên nhà cung cấp, thông tin về hàng hóa, giá chào, thời gian giao hàng, hiệu lực của bản chào giá... sẽ được lập thành một biên bản chung có xác nhận của các bên tham gia buổi mở HSCG để làm cơ sở đánh giá, lựa chọn nhà cung cấp.

5. Địa chỉ thông báo và niêm yết thông tin mời chào giá:

Thông tin mời chào giá hàng hóa được thông báo trang mạng điện tử Công ty: <http://kimloaimau.com.vn>, đồng thời được niêm yết tại trụ sở Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico từ 08h00' ngày 06/4/2022 đến hết ngày 13/4/2022.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác./.

Nơi nhận:

- Khách hàng tham gia chào giá;
- Hội đồng giá;
- Đăng Website C.ty;
- Lưu VP, KHKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



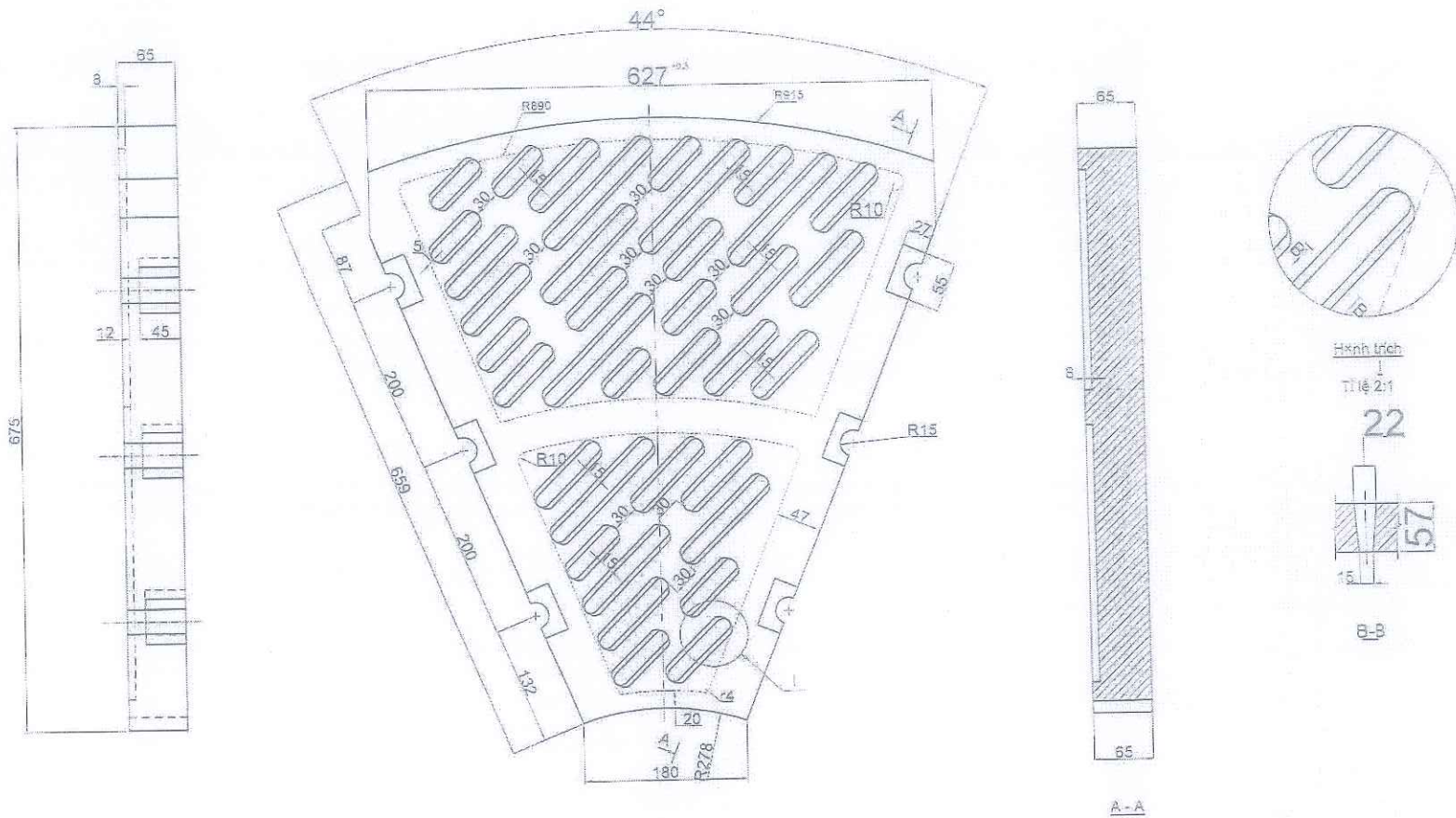
Bùi Huy Tuấn

PHỤ LỤC

Kèm theo Thư mời số **995** /TM-TMC ngày **06** tháng **4** năm 2022

TT	Tên hàng hóa	Mã hiệu, quy cách	ĐVT	Số lượng	Tiền độ cung cấp
1	Tấm lót giữa tang nghiền (80 tấm)	Thép Mn 13 KT: 514*273*85/58 (BV: H3.2.2021)	kg	5 760	15 ngày kể từ ngày hai bên ký kết hợp đồng
2	Tấm lót dài cạnh tang nghiền (21 tấm)	Thép Mn 13 KT: 582*273*85/58 (BV: H4.2.2021)	kg	1 722	
3	Tấm lót nắp tang nghiền (2 tấm)	Thép Mn 13 KT: 510*273*85/58 (BV: H5.2.2021)	kg	140	
4	Tấm lót ngắn cạnh tang nghiền (20 tấm)	Thép Mn 13 KT: 322*273*85/58 (BV: H1.2.2021)	kg	840	
5	Tấm lót hàng nắp tang nghiền (2 tấm)	Thép Mn 13 KT: 254*273*85/58 (BV: H2.2.2021)	kg	68	
6	Tấm ô lưới (8/8 tấm)	Thép Mn 13 KT: 325*412*180*65 (BV: H9.2.2021)	kg	880	
7	Bu lông tấm ô lưới đầu ra máy nghiền bi (gồm: 1 long đen lõm+ 1 long đen nhựa+long đen vênh+2 êcu)	M30*378*3 (BV: H7.2.2021)	bộ	18	
8	Bu lông tấm ô lưới đầu ra máy nghiền bi, nắp tang nghiền (gồm: 1 long đen lõm+ 1 long đen nhựa+long đen vênh+2 êcu) (24/24)	M30*303*3 (BV: H7.2.2021)	bộ	10	
9	Bu lông tấm lót thân tang máy nghiền bi (gồm: 1 long đen lõm+ 1 long đen nhựa+long đen vênh+2 êcu)	M27*150*3 (BV: H6.2.2021)	bộ	240	
10	Nắp chụp gioăng (long đen lõm)	Bản vẽ	cái	240	
11	Khớp nối từ HGT- Tang nghiền	KL. 340 Kg. Bản vẽ	cái	1	
12	Gioăng đệm kín bu lông (long đen nhựa - hoặc cao su)	Bản vẽ	cái	240	
13	Cao su tấm	d5	m2	27,5	

010
NG
PH
OAI
NGU
MIC
NT

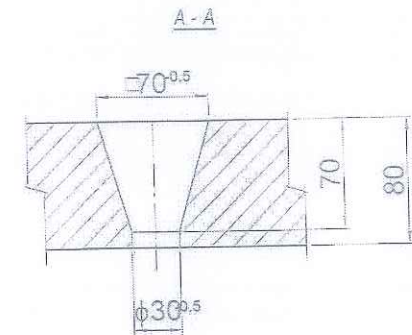
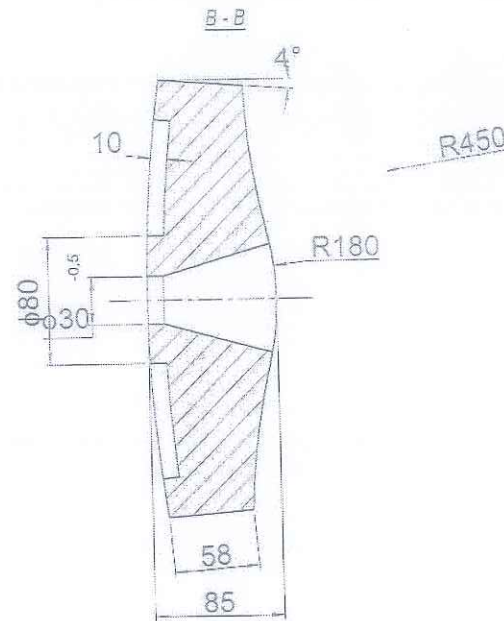
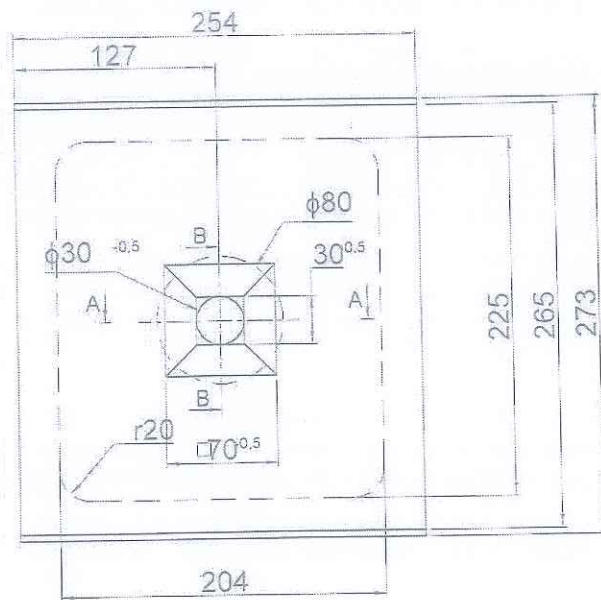


YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Thường hoá đạt HB=170 - 210.
- Làm sạch cát khuôn lỗ bắt bu lông, mài nhẵn mặt bên chỗ cờ đũa rút.
- Thành phần vật liệu đúc gồm có: C=0,9-1,3; Si=0,3-0,6; Mn=13-14; P<0,07; S<0,04; Cr=1,5-2,5 (% còn lại là thép Fe)

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO		S/C MÁY NGHIÊN BI Ø1830x3000 XÍ NGHIỆP KẼM CHỈ LĂNG HỊCH	
CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	TẮM LƯỚI ĐẦU RA
P.GIÁM ĐỐC	HOÀNG THÁI HỢP		
P.KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN		VẬT LIỆU: Mn13
PHÂN XƯỞNG	PHAN THÀNH CƯỜNG		SỐ LƯỢNG: 8 tấm
KT P.KTAT			KHỐI LƯỢNG: 110±2Kg
			SỐ BV H9.2.2022

CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV



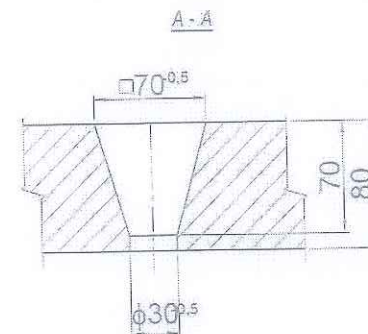
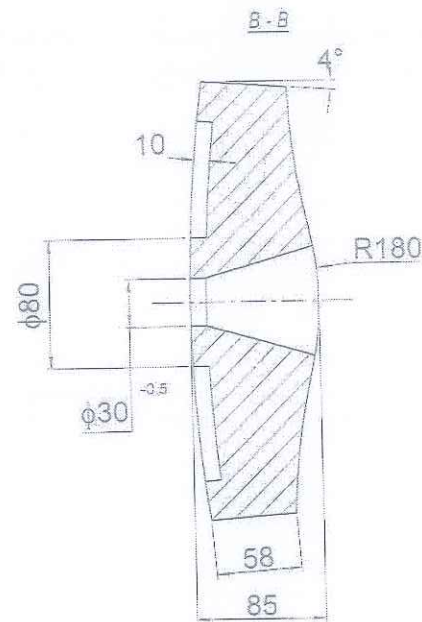
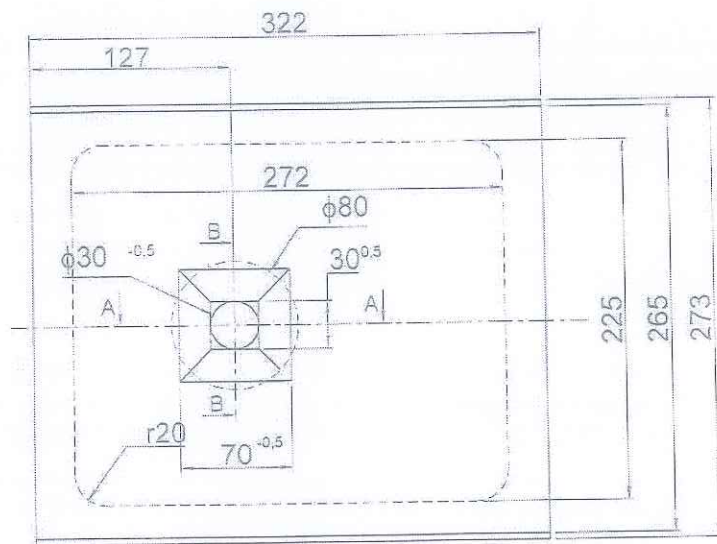
YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Các góc lượn không ghi trên bản vẽ lấy $r=3$.
- Thường hoá đạt HB=170 - 210.
- Độ đồng tâm của chóp cụt với tâm lỗ $\phi 30 < 0,2$.
- Làm sạch cát khuôn lỗ bắt bu lông, mài nhẵn mặt bên chỗ có đậu rớt.
- Thành phần vật liệu đúc gồm có: C=0,9-1,3; Si=0,3-0,6; Mn13-14; P<0,07; Cr=1,5-2,5 (% còn lại là theo Fe)

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV		S/C MÁY NGHIỀN BI Ø1830x3000	
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO		XÍ NGHIỆP KÈM CHỈ LĂNG HỊCH	
CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	TẦM LÓT TANG NGHIỀN
P. GIÁM ĐỐC	HOÀNG THÁI HỢP		
P. KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN		
PHÂN XƯỞNG	PHAN THÀNH DƯƠNG		VẬT LIỆU: Mn13
			SỐ LƯỢNG: 02
			KHỐI LƯỢNG: 24,33±2Kg
			SỐ BV: H2.2.2022

NGUYỄN * * * * KTAT

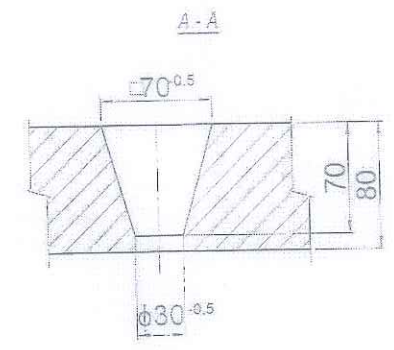
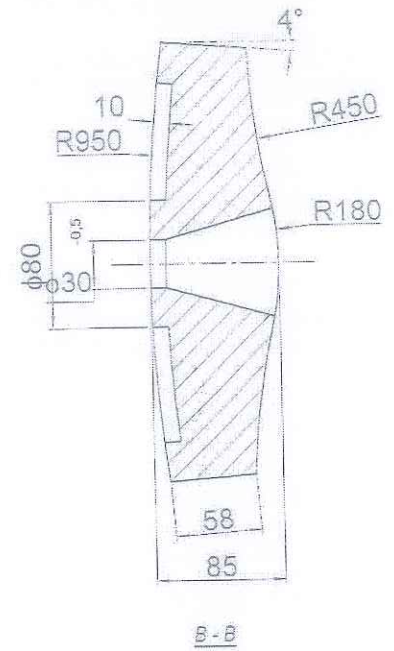
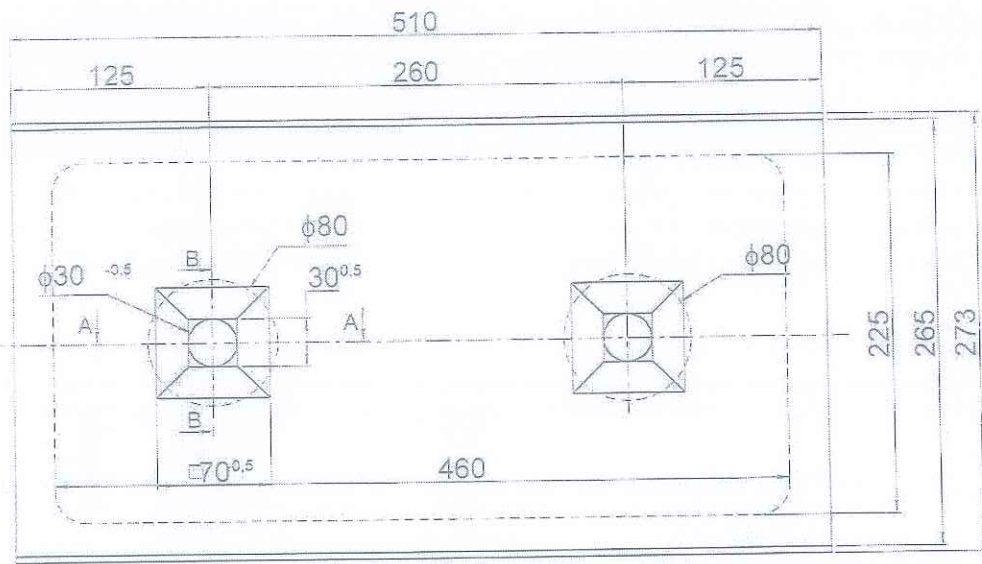
KIM THỊ * * * * M.S.D.N.



YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Các góc lượn không ghi trên bản vẽ lấy $r=3$.
- Thường hoá đạt $HB=170 - 210$.
- Độ đồng tâm của chóp cụt với tâm lỗ $\phi 30 < 0,2$.
- Làm sạch cát khuôn: lỗ bắt bu lông, mài nhẵn mặt bên chỗ có dấu rót.
- Thành phần vật liệu đúc gồm có: C=0,9-1,3; Si=0,3-0,6; Mn13-14; P<0,07; Cr=1,5-2,5 (% còn lại là thép Fe)

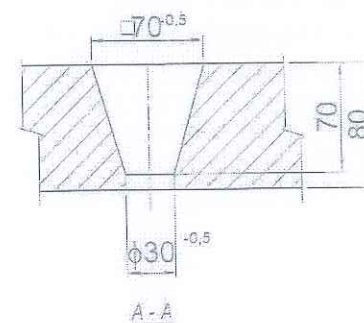
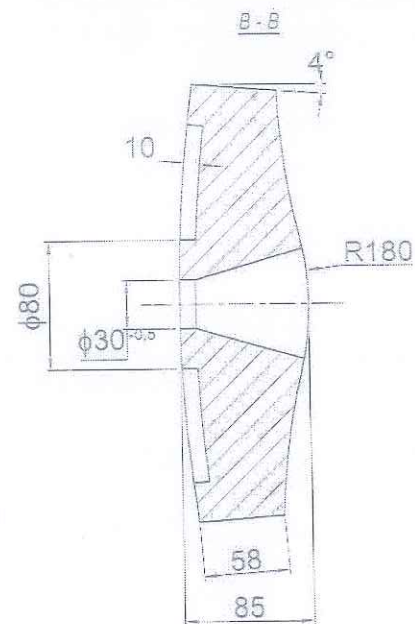
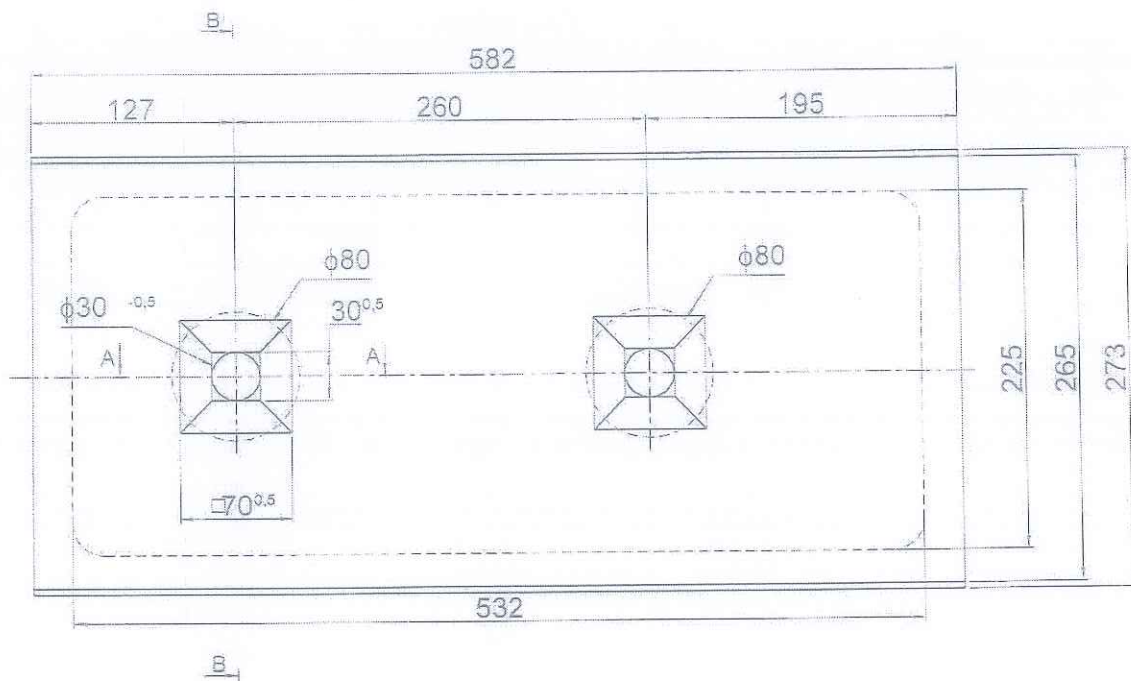
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO		S/C MÁY NGHIÊN BI Ø1830x3000 XÍ NGHIỆP KÈM CHỈ LÀNG HỊCH	
CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	TÂM LÓT TANG NGHIÊN
P.GIÁM ĐỐC	HOÀNG THÁI HỢP		
P.KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN		
PHẦN XỬ LÝ	PHAN THÀNH CƯỜNG		VẬT LIỆU: Mn13
KT P.KTAT			SỐ LƯỢNG: 20
			KHOI LƯỢNG: 31,7±2Kg
			SỐ BV H1.2.2022



YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Các góc lượn không ghi trên bản vẽ lấy r=3.
- Thường hoá đạt HB=170 - 210.
- Độ đồng tâm của chóp cụt với tâm lỗ $\phi 30 < 0,2$.
- Làm sạch cát khuôn lỗ bắt bu lông, mài nhẵn mặt bên chỗ cố đầu rót
- Thành phần vật liệu đúc gồm có C=0,9-1,3; Si=0,3-0,6; Mn13-14; P<0,07; Cr=1,5-2,5 (% còn lại là thép Fe)

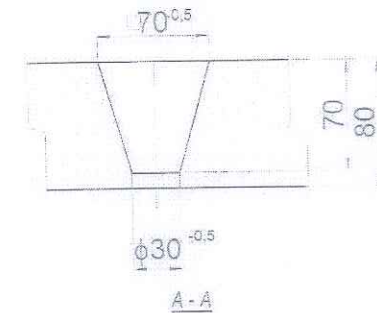
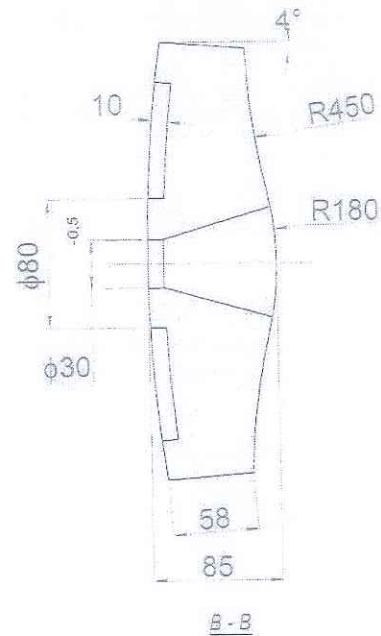
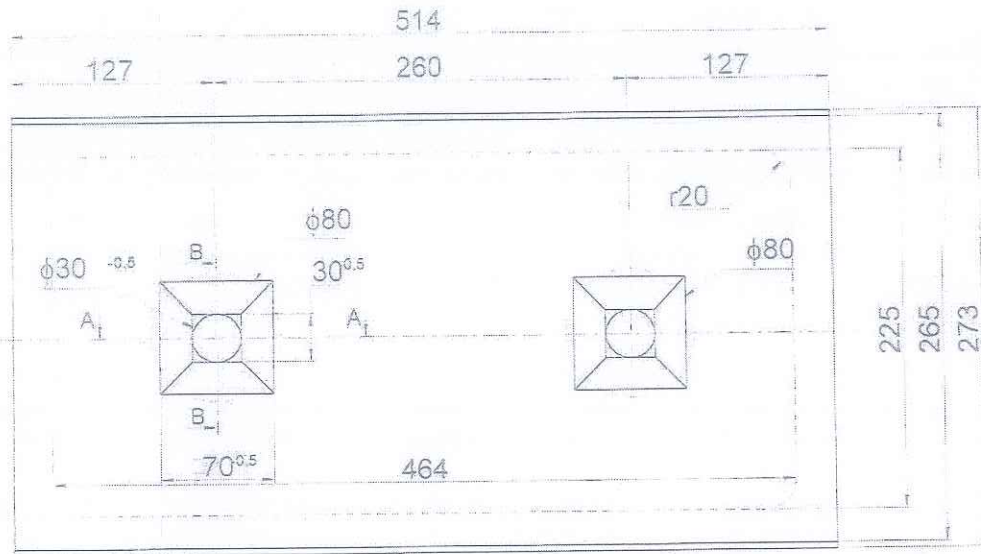
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO		S/C MÁY NGHIÊN BI Ø1830x3000 XÍ NGHIỆP KÈM CHÍ LĂNG HỊCH	
CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	TÂM LÓT TANG NGHIÊN
P.GIÁM ĐỐC	HOÀNG THÁI HỢP	<i>[Signature]</i>	
P.KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN	<i>[Signature]</i>	VẬT LIỆU: Mn13
PHẦN XƯỞNG	PHAN THÀNH QUANG	<i>[Signature]</i>	SỐ LƯỢNG: 2
KT P.KTAT			KHỐI LƯỢNG: 47±2Kg
			SỐ BV H5.2.2022



YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Các góc lượn không ghi trên bản vẽ lấy $r=3$.
- Thường hoá đạt $HB=170 - 210$.
- Độ đồng tâm của chóp cụt với tâm lỗ $\phi 30 < 0,2$.
- Làm sạch cát khuôn lỗ bắt bu lông, mài nhẵn mặt bên chỗ có dấu rót.
- Thành phần vật liệu đúc gồm có: $C=0,9-1,3$; $Si=0,3-0,6$; $Mn13-14$; $P<0,07$; $Cr=1,5-2,5$ (% còn lại là thép Fe)

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV		S/C MÁY NGHIỀN BI Ø1830x3000	
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO		XÍ NGHIỆP KÈM CHÌ LÃNG HỊCH	
CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	
P.GIÁM ĐỐC	HOÀNG THAI HỢP		
P.KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN		
PHÂN XƯỞNG	PHAN THÀNH CƯỜNG	<h2>TẦM LÓT TANG NGHIỀN</h2>	
KT P.KTAT			
		VẬT LIỆU: Mn13	SỐ LƯỢNG: 21
		KHỐI LƯỢNG: 53,6±2Kg	SỐ BV H4.2.2022



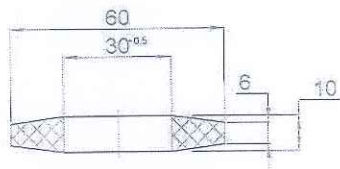
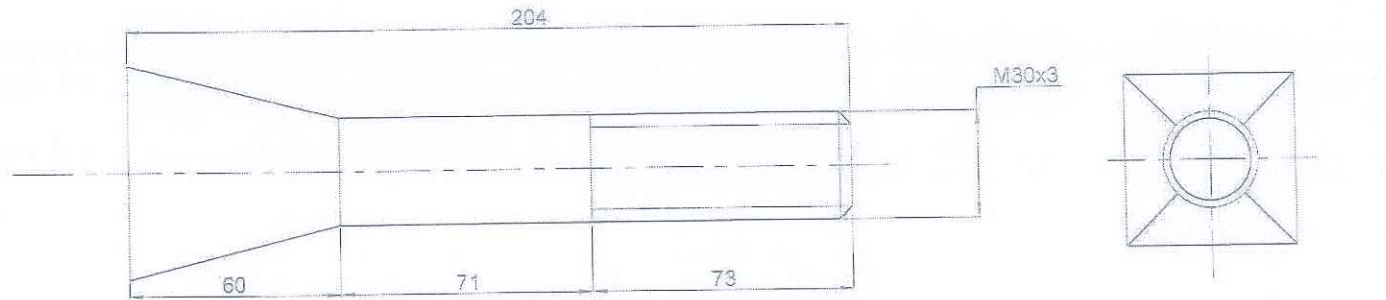
YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Các góc lượn không ghi trên bản vẽ lấy $r=3$.
- Thương hoá đạt HB=170 - 210.
- Độ đồng tâm của chóp cụt với tâm lỗ $\phi 30 < 0,2$.
- Làm sạch cát khuôn lỗ bắt bu lông, mài nhẵn mặt bên chỗ có dấu rút.
- Thành phần vật liệu đúc gồm có: C=0,9-1,3; Si=0,3-0,6; Mn13-14; P<0,07; Cr=1,5-2,5 (% còn lại là thép Fe)

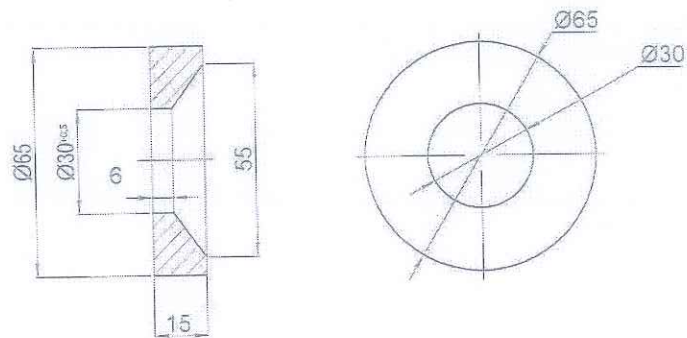
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THẮNG NGUYÊN - VIMICO

S/C MÁY NGHIÊN BI Ø1830x3000
XÍ NGHIỆP KÈM CHỈ LĂNG HÍCH

CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	TÂM LÓT TANG NGHIÊN
P.GIÁM ĐỐC	HOÀNG THÁI HỢP		
P.KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN		
PHẦN XỬ LÝ PHAN THÀNH CƯỜNG			VẬT LIỆU: Mn13
KT P.KTAT			SỐ LƯỢNG: 80
			KHỐI LƯỢNG: 47.02±2Kg
			SỐ BV: H3.2.2022



Long đen nhựa

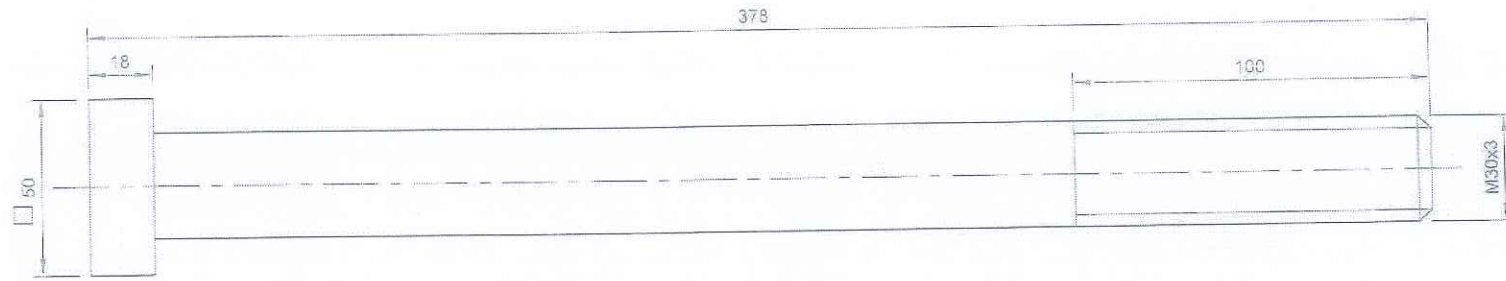


Long đen lôm

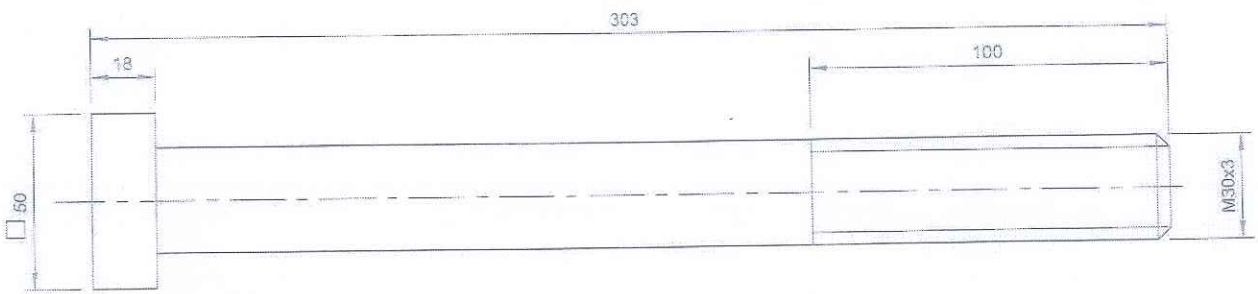
GHI CHÚ:
 - 1 bộ gồm: 1 long vãnh f30 + 2 ê cu + bu lông
 + 1 long đen nhựa + 1 long đen lôm 1 mặt
 (như hình bên)

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THẮNG NGUYÊN - VIMICO		S/C MÁY NGHIÊN BI Ø1830x3000 XÍ NGHIỆP KÉM CHỈ LĂNG HÍCH	
CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	BULÔNG TÂM LÓT ĐẦU VÀO
P.GIÁM ĐỐC	HOÀNG THÁI HOP		
P.KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN		VẬT LIỆU: C45
PHẦN XƯỞNG	PHAN THÀNH CƯỜNG		SỐ LƯỢNG: 24
KT P.KTAT			KHỐI LƯỢNG:Kg
			SỐ BV H8.2.2022

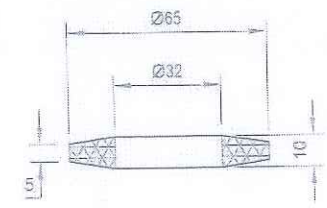




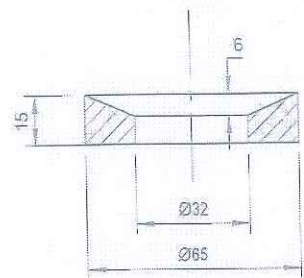
(16 bé)



(8 bé)



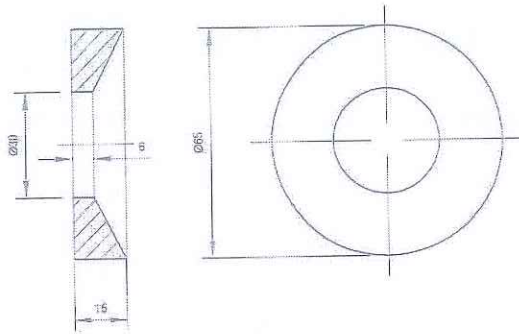
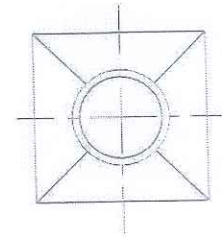
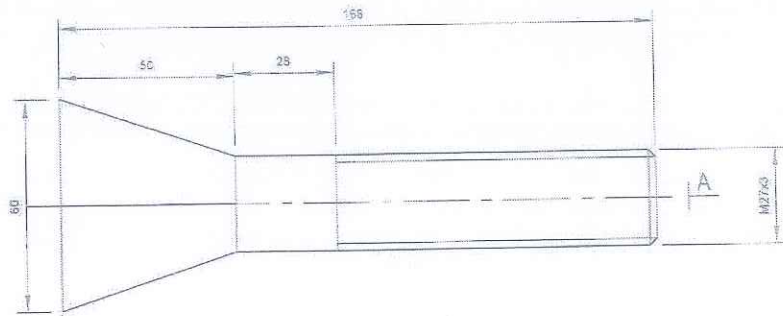
Long đen nhựa



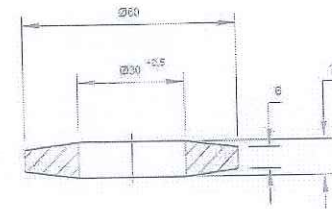
Long đen lôm

GHI CHÚ:
 - 1 bộ gồm: 1 long vênh f30 + 2 ê cu + bu lông
 + 1 long đen nhựa kép + long đen lôm 1 mặt (như hình bên)

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THẠCH NGUYÊN - VIMICO		S/C MÁY NGHIÊN BI Ø1830x3000 XÍ NGHIỆP KÈM CHỈ LĂNG HỊCH	
CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	BULÔNG TẮM LƯỚI ĐẦU RA
P.GIÁM ĐỐC	HOÀNG THÁI HỢP		
P.KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN		VẬT LIỆU: C45
PHẦN XƯỞNG	PHAN THÀNH CƯỜNG		SỐ LƯỢNG: 24
KT P.KTAT			KHỐI LƯỢNG:Kg
			SỐ BV H7.2.2022



LONG ĐEN LỒM

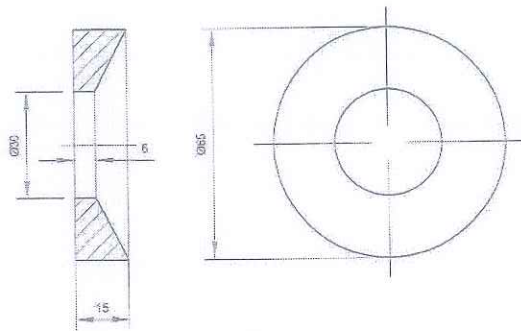
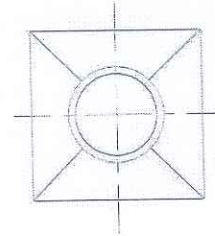
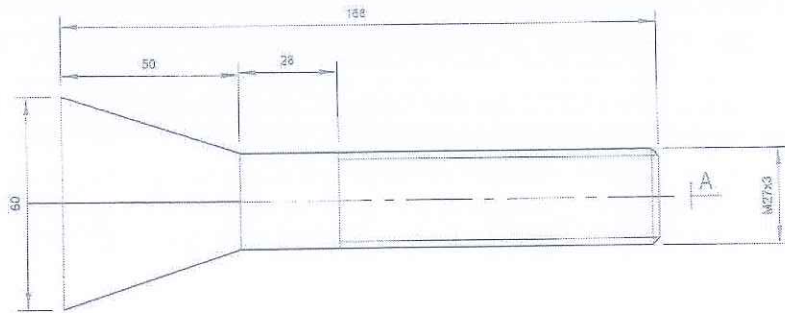


LONG ĐEN NHỰA

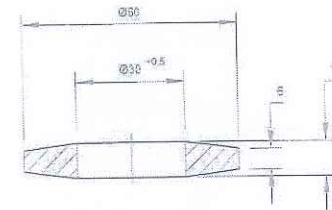
GHI CHÚ:

- Một bộ gồm: 1 long vênh + 2 ê cu + bu lông
+ 1 long đèn nhựa + 1 long đèn lốm 1 mặt

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO		S/C MÁY NGHIÊN BI Ø1830x3000 XÍ NGHIỆP KÈM CHỈ LÀNG HỊCH	
CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN CHỦ KÝ	BULÔNG TANG NGHIÊN	
P. GIÁM ĐỐC	HOÀNG THÁI HỢP		
P. KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN		
PHÂN XƯỞNG	PHAN THÀNH CƯỜNG	VẬT LIỆU: C45	SỐ LƯỢNG: 260
KT P. KTAT		KHỐI LƯỢNG:Kg	SỐ BV H6.2.2022



LONG ĐEN LỖM

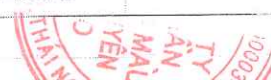


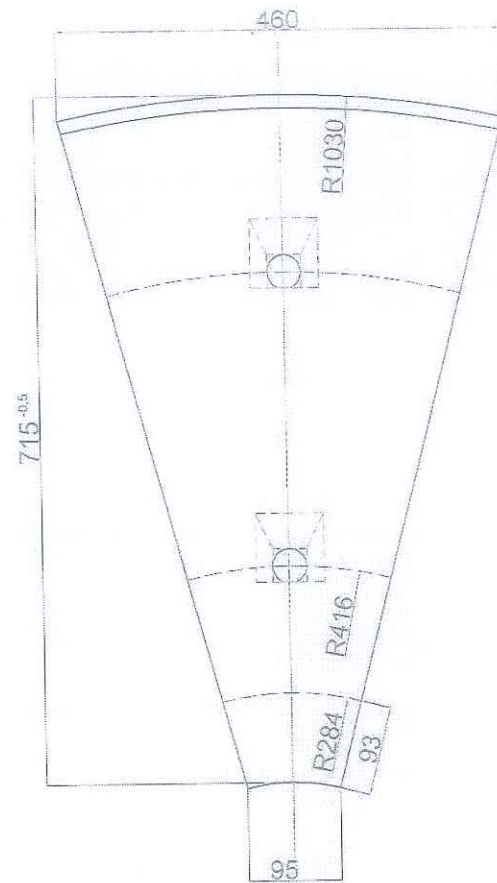
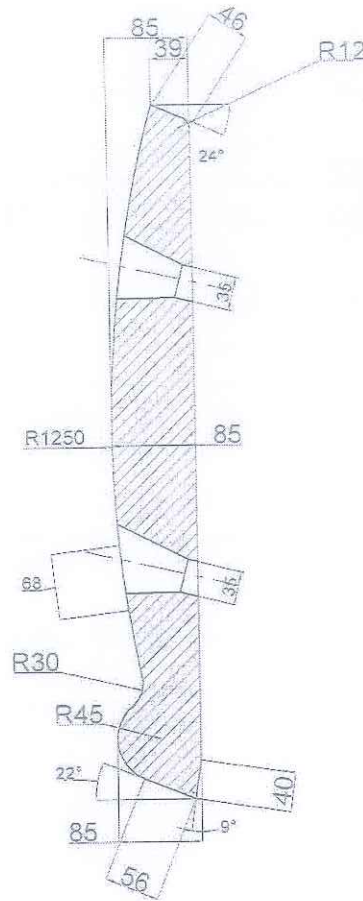
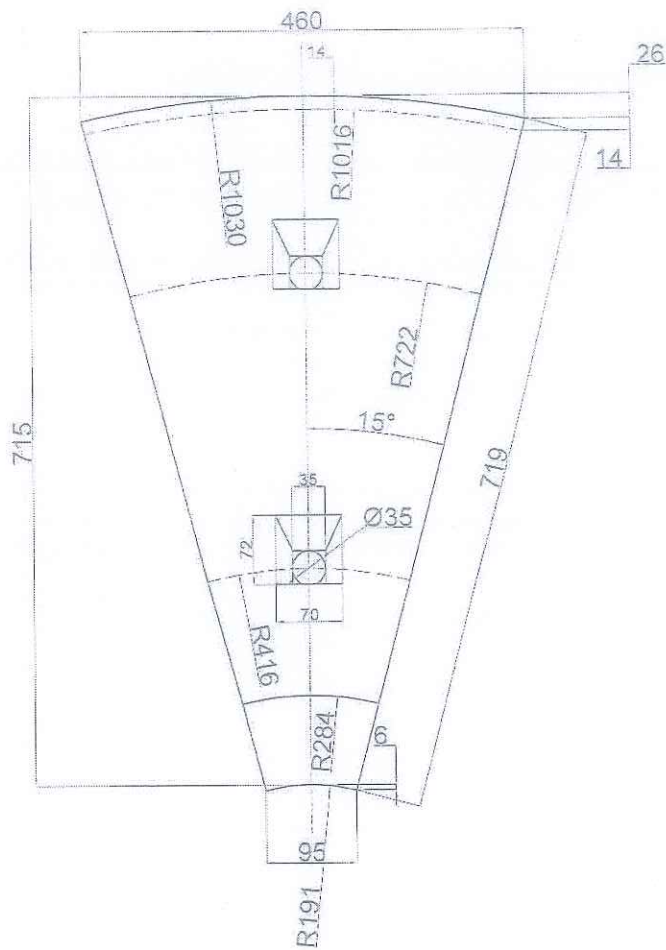
LÔNG ĐEN NHỰA

GHI CHÚ:

- Một bộ gồm: 1 long vành + 2 ê cu + bu lông
- + 1 long đen nhựa + 1 long đen lõm 1 mặt

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO		S/C MÁY NGHIÊN BI Ø1830x3000 XÍ NGHIỆP KÈM CHỈ LĂNG HỊCH	
CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN CHỦ KÝ		
P. GIÁM ĐỐC	HOÀNG THAI HỢP		
P. KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN		
PHÂN XƯỞNG	PHAN THÀNH CƯỜNG		
KT P. KTAT			
		BULÔNG TANG NGHIÊN	
		VẬT LIỆU: C45	SỐ LƯỢNG: 80
		KHỐI LƯỢNG:Kg	SỐ BV H1.1.2022





YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Thường hoá đạt HB=170 - 210.
- Làm sạch cát khuôn lỗ bắt bu lông, mài nhẵn mặt bên chỗ có đầu rết.
- Thành phần vật liệu đúc gồm có:
C=0,9-1,3; Si=0,3-0,6; Mn=13-14; P<0,07; S<0,04; Cr=1,5-2,5
(% còn lại là thép Fe)

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO		S/C MÁY NGHIÊN BI Ø1830x3000 XÍ NGHIỆP KÈM CHỈ LĂNG HỊCH	
CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	
P.GIÁM ĐỐC	HOÀNG THÁI HÒP		
P.KTAT	DƯƠNG ĐÌNH SƠN		
PHÂN XƯỞNG	PHAN THÀNH CƯỜNG		
KT P.KTAT		VẬT LIỆU: Mn13	SỐ LƯỢNG: 12 tấm
		KHOI LƯỢNG: 75±2Kg	SỐ BV H10.2.2022

TẤM LÓT ĐẦU VÀO